

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt điều chỉnh giá kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc Gói thầu mua thuốc Generic năm 2023 thuộc danh mục thuốc đấu thầu, Dự án: Mua thuốc phục vụ khám, chữa bệnh của Trung tâm y tế huyện Buôn Đôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành danh mục thuốc sản xuất trong nước đáp ứng yêu cầu về điều trị, giá thuốc và khả năng cung cấp;

Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BYT ngày 30/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục thuốc thiết yếu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập; Thông tư số 06/2023/TT-BYT ngày 12/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2020/TT-BYT ngày 10/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc đấu thầu, Danh mục thuốc đấu thầu tập trung, Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Thông tư số 29/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành;

Căn cứ Thông tư số 37/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 1776/QĐ-UBND ngày 18/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu Mua thuốc Generic năm 2023 thuộc danh mục thuốc đấu thầu, Dự án: Mua thuốc phục vụ khám, chữa bệnh của Trung tâm Y tế huyện Buôn Đôn;

Căn cứ Báo cáo số 517/BC-SYT ngày 30/11/2023 của Sở Y tế Báo cáo thẩm định Điều chỉnh giá kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc, Gói thầu: Mua thuốc Generic năm 2023 thuộc danh mục thuốc đấu thầu, Dự án: Mua thuốc phục vụ khám, chữa bệnh của Trung tâm y tế huyện Buôn Đôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Buôn Đôn tại Tờ trình số 150/TTr-TTYT ngày 22/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh giá kế hoạch được duyệt tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 1776/QĐ-UBND ngày 18/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu Mua thuốc Generic năm 2023 thuộc danh mục thuốc đấu thầu, Dự án: mua thuốc phục vụ khám, chữa bệnh của Trung tâm Y tế huyện Buôn Đôn, chi tiết như phụ lục kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Trung tâm Y tế huyện Buôn Đôn (Bên mời thầu) chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện mua thuốc đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước; đồng thời, chịu trách nhiệm về cơ sở pháp lý, tiêu chí kỹ thuật và giá mặt hàng thuốc tại Điều 1 Quyết định này.

2. Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Buôn Đôn chịu trách nhiệm về cơ sở pháp lý, giá và danh mục thuốc điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị có liên quan tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Buôn Đôn; Giám đốc Bảo hiểm Xã hội tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký. 

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh (thay b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TTCN và Công TTĐT tỉnh;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, KGVX, KT (XTn 07b).



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

H'Yim Kđoh



Phụ lục

DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH GIÁ KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU CUNG CẤP THUỐC GÓI THẦU: MUA THUỐC GENERIC NĂM 2023 THUỘC DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU, DỰ ÁN: MUA THUỐC PHỤC VỤ KHÁM, CHỮA BỆNH CỦA TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN BUON ĐƠN

(Kèm theo Quyết định số **2588** /QĐ-UBND ngày **04 / 12** /2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ/ Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung đã phê duyệt tại QĐ số 1776/QĐ-UBND ngày 18/9/2023		Nội dung điều chỉnh		Thành tiền chênh lệch
								Giá kế hoạch (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Giá kế hoạch (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	
1	Midazolam	1	5mg/ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Chai/ Lọ/ Ống/ Túi/ Bịch	50	18.900	945.000	20.496	1.024.800	79.800
2	Fentanyl	1	0,1mg/2ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Chai/ Lọ/ Ống/ Túi/ Bịch	700	12.600	8.820.000	13.650	9.555.000	735.000
3	Pethidin hydroclorid	1	100mg/2ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Chai/ Lọ/ Ống/ Túi/ Bịch	400	18.000	7.200.000	19.488	7.795.200	595.200
4	Alpha chymotrypsin	2	4200UI	Uống	Viên	Viên	80.000	676	54.080.000	780	62.400.000	8.320.000
5	Cetirizine	3	10mg	Uống	Viên	Viên	50.000	400	20.000.000	440	22.000.000	2.000.000
6	Amlodipin + Lisinopril	1	5mg+10mg	Uống	Viên	Viên	20.000	4.200	84.000.000	5.250	105.000.000	21.000.000
7	Glucose	4	5%/500ml	tiêm/ tiêm truyền	Thuốc tiêm truyền	Chai/ Lọ/ Ống/ Túi/ Bịch	3.000	7.446	22.338.000	7.980	23.940.000	1.602.000
8	Nhũ dịch lipid	1	20%/100ml	tiêm/ tiêm truyền	Thuốc tiêm truyền	Chai/ Lọ/ Ống/ Túi/ Bịch	10	99.000	990.000	110.000	1.100.000	110.000
TỔNG CỘNG: 08 KHOẢN									198.373.000		232.815.000	34.442.000